

Số: 651/BC-CĐSP

Lạng Sơn, ngày 13 tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO
Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022-2023

Thực hiện Kế hoạch số 453/KH-CĐSP ngày 19/9/2023 về công tác bảo đảm chất lượng năm học 2022-2023; nhằm đánh giá lại những kết quả đã đạt được, những mặt còn hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế để không ngừng cải tiến chất lượng các hoạt động, Trường Cao đẳng Sư phạm (CĐSP) Lạng Sơn báo cáo công tác bảo đảm chất lượng giáo dục năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC 2022-2023

1. Tình hình chung

Năm học 2022-2023 diễn ra trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số; yêu cầu ngày càng cao của công tác đảm bảo chất lượng. Đây là năm học triển khai thực hiện sâu rộng Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, trong đó có Nghị quyết 63-NQ/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy Lạng Sơn về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết 46-NQ/BCS của Ban cán sự Đảng Bộ GDĐT về việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; Thông tư 23/2022/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường CĐSP có hiệu lực.

Thực hiện Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chỉ thị số 07/CT-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học, với chủ đề “*Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”; căn cứ các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên, ngay từ đầu năm học, Trường CĐSP Lạng Sơn đã xác định nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu; xây dựng kế hoạch; chỉ đạo tổ chức thực hiện; tiếp tục duy trì, củng cố, ổn định nhà trường và hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ năm học.

2. Cơ cấu tổ chức

Tại thời điểm tháng 7/2023, Đảng bộ Trường CĐSP Lạng Sơn có 07 chi bộ với 113 đảng viên; Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội SV, Chi hội Cựu chiến binh. Cơ cấu tổ chức nhà trường gồm: Ban Giám hiệu, 05 phòng, 06 khoa, Trung tâm Ngoại ngữ-Tin học và Trường TH&THCS Lê Quý Đôn. Tổng số cán bộ, viên chức và người lao động là 162, trong đó: 03 tiến sĩ; 89 thạc sĩ; 54 đại học và 16 trình độ khác.

3. Quy mô đào tạo, bồi dưỡng

Năm học 2022-2023, quy mô đào tạo, bồi dưỡng gần 3.600 học sinh, sinh viên (HSSV), học viên, trong đó: 944 HSSV chính quy với 11 ngành, nghề đào tạo (06 ngành trình độ Cao đẳng và 05 ngành đào tạo trình độ Trung cấp) và 600 học sinh Trường TH&THCS Lê Quý Đôn. Trong cả năm học số HSSV biến động như sau: Tuyển mới là 532 HSSV; tốt nghiệp 71 HSSV, thôi học, chuyển trường và bảo lưu 69 học sinh. Tổng

số học viên các lớp bồi dưỡng, liên kết đào tạo là 1975, trong đó: Liên kết đào tạo thạc sĩ, đại học vừa học vừa làm với 1113 học viên; chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở với 221 học viên; bồi dưỡng Tin học, Tiếng Dân tộc Tày và Tiếng Trung Quốc với 641 học viên.

4. Thuận lợi và khó khăn

4.1. Thuận lợi

- Nhà trường đã tận dụng được thế mạnh về kinh nghiệm đào tạo đa ngành và vị trí địa lý, nhanh nhạy nắm bắt nhu cầu xã hội để phát triển đa dạng hóa ngành nghề. Do vậy, quy mô đào tạo, bồi dưỡng tương đối ổn định, cao hơn so với nhiều trường cao đẳng địa phương và các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh;

- Được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể; tập thể nhà trường đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị, đảm bảo được mục tiêu và chỉ tiêu của năm học; không ngừng đổi mới các lĩnh vực hoạt động đảm bảo theo hướng đa ngành;

- Nhà trường duy trì, ổn định, khẳng định được vị thế trong khối các trường CĐSP cũng như các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh.

4.2. Khó khăn

Nhà trường cũng nhận thức được những hạn chế và khó khăn nhất định: sự thay đổi một số quy định, chính sách về giáo dục đã tác động không nhỏ tới vị thế của nhà trường cũng như công tác tuyển sinh, đào tạo, bồi dưỡng; số lượng giảng viên có trình độ tiến sĩ còn ít; năng lực tự học, tự nghiên cứu một số giảng viên còn hạn chế, chưa thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Tiến độ và chất lượng của một số hoạt động còn chậm, chưa có sự đột phá. Cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị dạy học chưa đồng bộ.

II. ĐÁNH GIÁ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược

- Triển khai thực hiện Nghị định 120/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định 1634/QĐ-UBND của UBND tỉnh Lạng Sơn về quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Trường CĐSP Lạng Sơn; căn cứ vào tình hình thực tiễn của nhà trường, trong năm học nhà trường đã rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, viên chức;

- Tổ chức thành công Đại hội công đoàn Trường CĐSP Lạng Sơn nhiệm kỳ 2023-2028; Đại hội Đại biểu Hội Sinh viên Việt Nam Trường CĐSP Lạng Sơn lần thứ XI, nhiệm kỳ 2023-2025;

- Nhà trường đã đề xuất lộ trình, giải pháp phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; quy hoạch cán bộ chủ chốt, viên chức quản lý; tạo điều kiện cho nhà giáo được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn-nghiệp vụ, tích lũy các điều kiện để nâng ngạch giảng viên chính;

- Trên cơ sở năng lực đào tạo và bồi dưỡng hiện có, Nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển các ngành nghề đào tạo giai đoạn 2023-2025 và định hướng đến năm 2030; phát triển chương trình đào tạo; nghiên cứu mở rộng các ngành nghề và hình thức đào tạo. Hiện tại, nhà trường đã được cấp phép 20 mã ngành đào tạo; đăng ký bổ sung ngành Thương mại điện tử; xây dựng đề án liên kết 2+1 ngành Tiếng Trung Quốc; ký

kết Thỏa thuận hợp tác và Hợp đồng liên kết đào tạo 2+1 giai đoạn 2023-2028 với Trường Đại học Sư phạm Nam Ninh, Quảng Tây, Trung Quốc. Ban hành các văn bản quy định về công tác tuyển sinh, đào tạo, tổ chức thi kết thúc môn học để cụ thể hóa các quy chế, quy định quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo phù hợp với thực tiễn.

2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống

- Ban hành Quyết định số 333/QĐ-CĐSP ngày 12/8/2022 kiện toàn Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục và cử giảng viên chuyên trách công tác đảm bảo chất lượng giáo dục tại các Khoa năm học 2022-2023; Kế hoạch số 453/KH-CĐSP ngày 19/9/2022 về Kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022-2023;

- Tiếp tục xây dựng và vận hành hệ thống tài liệu đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường: Mục tiêu chất lượng, Quy trình, công cụ đảm bảo chất lượng (16 quy trình) trên cơ sở chính sách chất lượng đã được xác định;

- Thành lập các hội đồng và tổ chức thực hiện tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các ngành: Giáo dục Mầm non (trình độ Cao đẳng), Tiếng Trung Quốc (trình độ Cao đẳng) và Kế toán (trình độ Cao đẳng). Mời Trung tâm Hỗ trợ tư vấn đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cộng đồng CATD (Hiệp hội các trường Cao đẳng Việt Nam) tổ chức kiểm định chất lượng chương trình đào tạo ngành Tiếng Trung Quốc và Kế toán trình độ Cao đẳng;

- Xây dựng kế hoạch, bộ công cụ và tổ chức khảo sát các bên liên quan theo quy định của các Bộ dưới hình thức trực tuyến sử dụng google form về các hoạt động, chất lượng đào tạo để có thêm thông tin để cải tiến chất lượng đào tạo;

- Cử 12 cán bộ, giảng viên tham gia tập huấn về công tác đảm bảo chất lượng do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổ chức. Mời chuyên gia của Trung tâm Hỗ trợ tư vấn đào tạo và phát triển nguồn nhân lực cộng đồng CATD (Hiệp hội các trường Cao đẳng Việt Nam) tập huấn cho cán bộ, giảng viên về đánh giá chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp.

3. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ các lĩnh vực công tác

3.1. Công tác đào tạo, phục vụ và hỗ trợ người học

3.1.1. Kết quả đào tạo

*** Kết quả dạy học**

- *Kết quả đạt được*: tổng số HSSV được xét kết quả học tập 855 em. Trong đó, 96,3% HSSV được xếp loại từ Trung bình trở lên (37,3% xếp loại Giỏi và Xuất sắc); 3,8% xếp loại Yếu;

- Tổng số HSSV được xét kết quả rèn luyện là 857 em. Trong đó 100% HSSV xếp loại từ Trung bình trở lên (54,1% xếp loại Tốt và Xuất sắc);

- *Hạn chế*: vẫn còn một số HSSV nợ học phần, xếp loại học lực Yếu, Kém, cá biệt có một số trường hợp cảnh báo học vụ;

- *Nguyên nhân*: Một số ít HSSV chưa chủ động xây dựng kế hoạch và đầu tư thời gian, công sức cho việc học tập. HSSV năm thứ nhất còn gặp khó khăn trong học tập ở trường chuyên nghiệp.

- *Hướng cải tiến, duy trì chất lượng*: cố vấn học tập, lãnh đạo khoa quản lí HSSV quan tâm sát sao triển khai các quy định, quy chế đào tạo, tư vấn học tập kịp thời, đặc biệt là tư vấn cho HSSV yếu, kém. Các tổ chức Đoàn, Hội tạo sân chơi, tổ chức các hoạt động thúc đẩy tinh thần học tập cho HSSV.

*** Số lượng và tỷ lệ tốt nghiệp**

Kết quả đạt được: Số lượng HSSV tốt nghiệp là 214/241 (chiếm 88,8%). Trong đó: 9,1% xếp loại Xuất sắc; 28,9% xếp loại Giỏi; 50,9% xếp loại Khá.

Ngành đào tạo	Trình độ	Khối lớp	Số lượng sinh viên	Số lượng tốt nghiệp
Tiếng Trung Quốc	Cao đẳng	K17TV	185	165
Tiếng Trung Quốc	Cao đẳng	K16TV	02	02
Tiếng Trung Quốc	Cao đẳng	K15TV	01	01
Ngành Kế toán	Cao đẳng	K2KT	25	22
Giáo dục mầm non	Cao đẳng	K17MN	28	24
Tổng số			241	214

*** Số lượng và tỷ lệ HSSV có việc làm sau tốt nghiệp**

- *Kết quả đạt được*:

Ngành đào tạo	Khối lớp	Số lượng sinh viên	Số sinh viên có việc làm	Tỷ lệ (%)
Tiếng Trung Quốc	K16TV	161	131	81,4
Kế toán	K1KT	23	19	82,6
Giáo dục Mầm non	K16MN	22	20	90,9
Tổng số		206	170	83,6

Phần lớn sinh viên được khảo sát có việc làm phù hợp với ngành nghề đào tạo, có thu nhập tương đối tốt, nhất là đối với sinh viên ngành Tiếng Trung Quốc.

- *Hạn chế*: Đối với ngành Giáo dục mầm non, việc làm mang tính thời vụ do ký hợp đồng ngắn hạn.

- *Nguyên nhân*: do nhu cầu của đơn vị sử dụng lao động về nhân lực mang tính thời vụ. Nhu cầu sinh viên được làm việc trong môi trường và điều kiện làm việc tốt hơn, với mức lương cao hơn.

- *Hướng cải tiến, duy trì chất lượng*: tư vấn cho sinh viên lựa chọn các đơn vị sử dụng lao động phù hợp; kết nối giữa cơ sở đào tạo và cơ sở sử dụng trong các hoạt động đào tạo, trong đó chú trọng đào tạo theo địa chỉ, sử dụng nguồn nhân lực sau tốt nghiệp.

3.1.2. Kết quả công tác tư vấn, hỗ trợ phục vụ người học

- Kết quả đạt được:

Công tác tư vấn, hỗ trợ người học được sự phối hợp giữa các đơn vị trong nhà trường. Đầu mối là phòng Tổ chức-Công tác HSSV phối hợp với Phòng Quản lý đào tạo và Hợp tác quốc tế; các khoa đào tạo và giáo viên chủ nhiệm;

Trên cơ sở được hưởng lợi từ Chương trình mục tiêu quốc gia, Nhà trường đã phối hợp với các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp tổ chức 03 hội thảo; 01 ngày hội tư vấn hướng nghiệp và giới thiệu việc làm với quy mô lớn; tổ chức thực tập, thực tế cho hàng trăm lượt sinh viên. Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng khởi nghiệp cho 526 sinh viên các ngành Giáo dục nghề nghiệp, tư vấn và hỗ trợ 07 dự án ý tưởng khởi nghiệp; hướng dẫn thực hiện viết 35 tiểu luận, khóa luận tốt nghiệp. Tổ chức hội thi học sinh sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp cấp trường;

Nhà trường lắp đặt màn hình Led ở Hội trường II và 04 tivi 75 inch cho các phòng học; bổ sung 1194 cuốn sách cho các cấp học; phòng đọc được trang bị hệ thống máy tính kết nối Internet; sửa chữa, cải tạo các phòng học, sân tập, ký túc xá phục vụ cho hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, sinh hoạt của HSSV;

Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho người học, trang bị tài liệu học tập, tài liệu tham khảo; xây dựng kho học liệu tích hợp trên website của nhà trường; biên soạn bài giảng điện tử; bổ sung trang thiết bị, máy tính và máy chiếu; cơ sở hạ tầng mạng kết nối Internet,...

Tư vấn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe và sinh hoạt cho HSSV nội ngoại trú;

- *Hạn chế*: chưa khai thác được thư viện điện tử, xây dựng học liệu số hiệu quả.

- *Nguyên nhân*: kinh phí phục vụ đào tạo của trường cao đẳng địa phương còn hạn hẹp; trình độ và năng lực của HSSV còn hạn chế.

- *Hướng cải tiến, duy trì chất lượng*: trong thời gian tới, nhà trường xây dựng kế hoạch tư vấn, hỗ trợ người học khoa học và bài bản hơn. Từng bước khai thác kho học liệu số tích hợp trên Website của nhà trường; khai thác hiệu quả phần mềm Quản lý đào tạo.

3.2. Công tác nghiên cứu khoa học

3.2.1. Kết quả đạt được

- Đa dạng hóa các loại hình sản phẩm khoa học, phát huy năng lực, sở trường, thế mạnh của cán bộ, viên chức, đáp ứng yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp, Nhà trường đã ban hành quy định bổ sung về nghiên cứu khoa học, quy định về bài giảng điện tử. Trong năm học này, có 97 cán bộ, viên chức và 74 lượt học sinh, sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học. Kết quả vượt trội so với các năm học trước về số lượng và chất lượng sản phẩm. Nhà trường đã tổ chức nghiệm thu 13 đề tài cấp trường, giáo trình, bài giảng điện tử; 46 đề tài, sáng kiến cấp khoa; 33 bài viết nghiên cứu đăng tạp chí, kỷ yếu hội thảo; 08 tác phẩm nghệ thuật. Trong đó có 01 bài nghiên cứu đăng tạp chí quốc tế; 02 bài giảng điện tử được xếp loại xuất sắc;

- Tổ chức Hội thảo khoa học của Câu lạc bộ Các trường CĐSP với chủ đề “Mục tiêu, sứ mạng của các trường CĐSP trong giai đoạn hiện nay” dưới sự chỉ đạo của lãnh đạo hiệp hội các trường đại học cao đẳng, Sở GDĐT, chủ nhiệm Câu lạc bộ; sự tham dự của 19/21 trường CĐSP trong toàn quốc. Hội thảo được đánh giá cao về quy mô và chất lượng; nội dung bàn thảo đến những vấn đề liên quan đến quy hoạch mạng lưới các

trường CĐSP cũng như triển khai xây dựng mục tiêu, sứ mạng và đề xuất các giải pháp phát triển nhà trường phù hợp với Điều lệ trường CĐSP;

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở lý luận, tổ chức khảo sát thực trạng và hội thảo đề tài cấp tỉnh “*Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao năng lực dạy học tích hợp liên môn cho đội ngũ giáo viên trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn*”; triển khai thực hiện đề tài cấp trường do Hội đồng Khoa học và Đào tạo chủ trì “*Nghiên cứu xây dựng học liệu số phục vụ cho hoạt động đào tạo ở Trường CĐSP Lạng Sơn*”.

- Bên cạnh việc tham gia thực hiện các dự án ý tưởng khởi nghiệp, tiểu luận và khóa luận, đã có 02 học sinh tham gia nghiên cứu đề tài cấp trường cùng giảng viên; 01 dự án ý tưởng khởi nghiệp đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh năm 2022.

3.2.2. Hạn chế

- Số lượng đề tài, giáo trình còn ít. Chất lượng sản phẩm NCKH không đồng đều. Một số sản phẩm khoa học còn xếp loại trung bình: cấp trường (02 sáng kiến), cấp ngành (04 sáng kiến);

- Một số cá nhân nộp sản phẩm nghiên cứu khoa học chậm theo quy định, Số lượng đề tài cấp trường, giáo trình còn ít; còn giảng viên gia hạn giáo trình;

3.2.3. Nguyên nhân

- Một số cán bộ, viên chức chưa nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động NCKH. Thái độ và năng lực tự học, tự bồi dưỡng và năng lực NCKH của một số cán bộ, viên chức còn hạn chế.

- Việc kết nối giữa nhà trường với các đơn vị sử dụng lao động trong nghiên cứu khoa học còn ít.

- Chưa có đề tài nghiên cứu khoa học độc lập của sinh viên.

3.2.4. Hướng cải tiến, duy trì chất lượng

- Tiếp tục nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của cán bộ, viên chức và HSSV, đặc biệt là năng lực thực hiện đề tài khoa học, viết bài nghiên cứu và hướng dẫn HSSV thực hiện dự án ý tưởng khởi nghiệp;

- Đa dạng các loại hình sản phẩm NCKH của cán bộ, viên chức và HSSV; trong đó tăng cường thực hiện đề tài cấp trường, biên soạn giáo trình lưu hành nội bộ, xây dựng học liệu số, đặc biệt là bài giảng điện tử phục vụ cho hoạt động đào tạo của nhà trường; hướng dẫn HSSV thực hiện các dự án ý tưởng khởi nghiệp;

- Tăng cường kết nối giữa nhà trường và các đơn vị sử dụng trong công tác nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học.

3.3. Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng

3.3.1. Kết quả đạt được

- Bồi dưỡng và đào tạo gần 2000 học viên, gồm: Liên kết đào tạo thạc sĩ, đại học vừa học vừa làm với 1113 học viên; Bồi dưỡng 221 học viên chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; bồi dưỡng và phối hợp bồi dưỡng 641 học viên các lớp Tin học, Tiếng dân tộc Tày và Tiếng Trung Quốc.

- Nghiên cứu, tham mưu ban hành các văn bản quy định theo Thông tư 23/2022/TT-BGDĐT quy định Điều lệ trường CĐSP. Góp ý dự thảo Đề án “Rà soát, sắp xếp hệ thống trường, lớp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023-2025”, Luật đất đai sửa đổi, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Chính phủ lĩnh vực giáo dục và đào tạo...

- Tổ chức thành công Ngày hội "Tu vấn hướng nghiệp - Giới thiệu việc làm" với 16 gian hàng của các công ty, doanh nghiệp, trung tâm uy tín trong và ngoài tỉnh và sự tham gia của hơn 500 học sinh của các trường Trung học phổ thông, Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp, Giáo dục thường xuyên của tỉnh Lạng Sơn theo Chương trình Mục tiêu quốc gia.

- Triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học trong hoạt động giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng. Đảm bảo hệ thống thông tin mạng thông suốt, phục vụ các hoạt động chuyên môn và kết nối với cộng đồng. Khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản điều hành Ioffice, Dự án ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo và bồi dưỡng và các phần mềm khác có kết nối liên thông cơ sở dữ liệu về các lĩnh vực hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện xét học bổng cho 51 HSSV; miễn học phí cho 143 HSSV; Giảm học phí 70% cho 151 HSSV thuộc đối tượng nghèo, cận nghèo, mồ côi theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ Quy định về Cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; huy động ủng hộ các dự án ý tưởng khởi nghiệp của học sinh, sinh viên tối đa 2.000.000đ/ dự án. Hỗ trợ giảng viên hướng dẫn các dự án ý tưởng khởi nghiệp.

Công tác xã hội hóa luôn được quan tâm, dưới sự Chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Nhà trường đã triển khai Mô hình dân vận khéo làm theo Bác “Hành trình cùng học sinh, sinh viên vượt khó”. Nhà trường đã thực hiện quyên góp, ủng hộ các loại quỹ và mô hình dân vận khéo được 96.700.000đ (Chín mươi sáu triệu bảy trăm nghìn đồng); tham gia hiến máu tình nguyện và hỗ trợ các hoạt động hiến máu tình nguyện tại thành phố và các huyện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn được 87 đơn vị máu. Phối hợp thực hiện nhiều hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao do các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong và ngoài nhà trường.

- Phối hợp phòng Công tác xã hội-Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn tổ chức chuỗi hoạt động tình nguyện: Cắt tóc 0 đồng-Sạch thơm mái tóc, Ấm tình Yêu thương và Không gian gắn kết yêu thương tổ chức các hoạt động hỗ trợ tinh thần cho bệnh nhân Nhi; phối hợp với Huyện đoàn Cao Lộc, Đoàn Trường Cao đẳng Y tế và các chi đoàn trực thuộc Đoàn khối các cơ quan tỉnh tổ chức Chương trình tình nguyện mùa Đông năm 2022 và Xuân tình nguyện năm 2023 tại xã Công Sơn, huyện Cao Lộc. Đoàn tình nguyện đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, ý nghĩa tại điểm tình nguyện như: Tặng 20 suất quà nhu yếu phẩm cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; 20 suất quà cho học sinh vượt khó học giỏi; Hỗ trợ 10 tấn xi măng và tổ chức ra quân tình nguyện đắp đường bê tông nông thôn tại thôn Cốc Tranh (dài 70m, rộng 2,5m, dày 20cm); Tổ chức khám bệnh cấp phát thuốc miễn phí cho nhân dân (khoảng 100 người cao tuổi); Trao tặng và hỗ trợ ngày công trồng 500 cây hồi cho 01 thanh niên là chủ hộ nghèo tại thôn Cốc Tranh; Tổ chức phun thuốc tiêu độc, khử trùng chuồng trại, phòng chống dịch bệnh tại thôn Nhọt Nặm (khoảng từ 10 đến 15 hộ); Tặng quà cho sinh viên của trường có hoàn cảnh khó khăn vượt khó trong học tập và rèn luyện,....

3.3.2. Hạn chế

- Công tác bồi dưỡng chuyên môn nghề nghiệp, bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp, tin học, ngoại ngữ của nhà trường giám so với các năm học khác.

- Chưa khai thác được thế mạnh của giảng viên nhà trường trong giáo dục kỹ năng sống, âm nhạc, hội họa, thể dục,.. cho HSSV trên địa bàn thành phố.

3.3.3. Nguyên nhân

Do cơ chế, chính sách về công tác bồi dưỡng có những thay đổi nhất định. Các đơn vị, tổ chức của nhà trường chưa thực sự chủ động trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động kết nối cộng đồng một cách khoa học.

3.3.4. Hướng cải tiến, duy trì chất lượng

Xây dựng kế hoạch hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng; quy trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị; huy động sự tham gia của các đơn vị, tổ chức và cá nhân vào các hoạt động kết nối cộng đồng.

3.4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ

3.4.1. Kết quả đạt được

Nhà trường đã đề xuất lộ trình, giải pháp phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; quy hoạch cán bộ chủ chốt, viên chức quản lý; tạo điều kiện cho nhà giáo được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn-nghiệp vụ, tích lũy các điều kiện để nâng ngạch giảng viên chính. Trong năm học có 03 giảng viên hoàn thành chương trình thạc sĩ, 04 viên chức tham gia đào tạo trung cấp Lý luận chính trị; 106 nhà giáo được bồi dưỡng về năng lực phát triển chương trình đào tạo, năng lực và kỹ năng sư phạm giáo dục nghề nghiệp; cử 52 lượt cán bộ giảng viên tập huấn, dự hội nghị, hội thảo các cấp. Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, hội giảng giúp giảng viên nâng cao năng lực chuyên môn-nghiệp vụ. Bổ nhiệm lại cán bộ quản lý; thực hiện điều chuyển, tiếp nhận, hợp đồng thỉnh giảng, biệt phái, nghỉ chế độ cho 14 viên chức. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách; quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đội ngũ; tăng cường cơ sở vật chất-thiết bị dạy học và kiểm tra hoạt động sư phạm; phát huy sở trường, thế mạnh của đội ngũ.

3.4.2. Hạn chế

Đội ngũ giảng viên thừa thiếu cục bộ, chưa đáp ứng được với định hướng mở mã ngành đào tạo; số lượng giảng viên có trình độ Tiến sĩ còn ít. Năng lực tự học, tự bồi dưỡng của một số cán bộ, viên chức còn hạn chế.

3.4.3. Nguyên nhân

Do sự thay đổi cơ chế chính sách đối với các trường CĐSP. Một số cán bộ, giảng viên còn ngại đổi mới trong môi trường giáo dục mở.

3.4.4. Hướng cải tiến, duy trì chất lượng

Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ phù hợp với định hướng phát triển của nhà trường. Tham mưu cho cấp trên về nhu cầu, cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển đội ngũ. Tham mưu cử giảng viên tham gia học văn bằng 2 để đáp ứng việc mở các mã ngành đào tạo mới; cử giảng viên tham gia bồi dưỡng Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đào tạo kiểm định viên.

3.5. Công tác tài chính, hành chính, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động đào tạo

3.5.1. Kết quả đạt được

- Quản lý tài chính đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước, sử dụng hiệu quả các nguồn thu; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ưu tiên cho các hoạt động chuyên môn- nghiệp vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với nhà giáo, người lao động và HSSV theo quy định.

- Tăng cường cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư lưu trữ, sử dụng phần mềm quản lý văn bản Ioffice trong chỉ đạo và điều hành các hoạt động trong nhà trường, đơn vị.

- Bảo quản, bảo trì và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo cho các hoạt động quản lý, dạy học và nghiên cứu khoa học. Nhà trường lắp đặt màn hình Led ở Hội trường II, mua 04 tivi 75 inch cho các phòng học; bổ sung 1194 cuốn sách cho các cấp học; phòng đọc được trang bị hệ thống máy tính kết nối Internet. Khu hiệu bộ, ký túc xá, thư viện, giảng đường, khu nhà công vụ luôn được tu bổ, sửa sang; duy trì tốt cảnh quan môi trường, an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống dịch bệnh. Năm 2022, Nhà trường được công nhận đạt tiêu chuẩn An toàn về ANTT.

- Cung cấp cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nhà trường triển khai và vận hành hệ thống quản lý văn bản Ioffice; phần mềm quản lý đào tạo JSC, nhân sự, tài chính; triển khai chữ ký số và tập huấn sử dụng phần mềm JSC cho CBGV; từng bước xây dựng thư viện điện tử. Công khai hóa các hoạt động trên Website của nhà trường.

3.5.2. Hạn chế

- Cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị dạy học chưa đồng bộ.

- Việc khai thác một số phần mềm chưa triệt để, việc xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của nhà trường chưa được triển khai đồng bộ.

3.5.3. Nguyên nhân

- Nguồn tài chính của nhà trường chủ yếu phụ thuộc vào ngân sách nhà nước. Các phần mềm quản lý do các nhà cung cấp với các mục đích khác nhau, một số phần mềm chưa hoàn thiện.

- Nhà trường sử dụng khá nhiều phần mềm trong quản lý nhưng một số cơ sở dữ liệu chưa được đồng bộ, chưa liên thông. Một số phần mềm chưa được khai thác và sử dụng một cách triệt để các tính năng.

3.5.4. Hướng cải tiến, duy trì chất lượng

Tiếp tục tham mưu về công tác tài chính, sử dụng nguồn tài chính hợp lý từng bước nâng cao tự chủ; bổ sung, bảo quản cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Xây dựng kho học liệu số phục vụ cho công tác đào tạo. Tiếp tục khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý hiện có, đề xuất để hoàn thiện phần mềm quản lý đào tạo; nghiên cứu, nâng cấp và khai thác hiệu quả website của nhà trường.

4. Đánh giá chung về công tác đảm bảo chất lượng giáo dục

4.1. Ưu điểm

- Xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục đảm bảo tính

khoa học và hệ thống. Việc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục năm học phù hợp với tình hình thực tiễn, cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí của kiểm định chất lượng giáo dục;

- Lãnh đạo trường chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục của từng đơn vị;

- Tổ chức kiểm định chất lượng chương trình đào tạo ngành Tiếng Trung Quốc và Kế toán trình độ Cao đẳng;

- Các đơn vị đã bám sát Kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị để triển khai thực hiện có hiệu quả, chất lượng các công việc được giao theo kế hoạch;

- Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường dần đi vào nề nếp, từng bước xây dựng văn hóa chất lượng. Năng lực thực hiện công tác đảm bảo chất lượng của CBVC đã được nâng lên;

- Công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng và các hoạt động của nhà trường trên các phương tiện thông tin đại chúng và báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định.

4.2. Tôn tại, hạn chế

- Một số ít cán bộ, viên chức, người lao động chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc thực hiện công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và văn hóa chất lượng tại đơn vị. Do đó, chưa thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của cá nhân và đơn vị trong các hoạt động đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường;

- Việc triển khai các chủ trương, văn bản về công tác đảm bảo chất lượng tại một số đơn vị còn chậm và thiếu sự chủ động nên chưa tạo được sự đồng bộ trong triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Công tác tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Giáo dục mầm non còn chậm so với kế hoạch đề ra.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nghiên cứu đề xuất đề án phát triển trường phù hợp với Nghị quyết 46-NQ/BCS của Ban cán sự Đảng Bộ GDĐT; Nghị quyết số 63-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Điều lệ trường CĐSP; Kế hoạch số 692/KH-SGDĐT ngày 21/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 396/QĐ-CĐSP ngày 18/8/2021 của Trường CĐSP Lạng Sơn ban hành Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Tăng cường nâng cao nhận thức cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động và HSSV về văn hóa chất lượng; không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là các ngành đào tạo sau kiểm định.

3. Tiếp tục nghiên cứu tình hình kinh tế-xã hội của địa phương, nhu cầu nguồn nhân lực và các điều kiện đảm bảo chất lượng để đề xuất mở các mã ngành đào tạo; đổi mới công tác tuyển sinh và tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

4. Không ngừng nâng cao chất lượng các ngành nghề đào tạo, tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực tập, thực tế tại doanh nghiệp; hợp tác quốc tế về lĩnh vực đào tạo; đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, hỗ trợ học sinh, sinh viên các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

5. Tiếp tục đề xuất công tác phát triển đội ngũ; công tác tài chính; đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị, phần mềm phục vụ cho công tác dạy học và quản lý đáp ứng yêu cầu giáo dục trong bối cảnh mới. Xây dựng đề án tự chủ Trường TH&THCS Lê Quý Đôn và Giáo dục quốc phòng-An ninh. Thực hiện hiệu quả Chương trình Mục tiêu quốc gia về giáo dục nghề nghiệp.

6. Tiếp tục nâng cao năng lực vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng; triển khai tự đánh giá và hoàn thành báo cáo tự đánh giá chương trình đào tạo ngành Giáo dục mầm non.

Trên đây là Báo cáo công tác đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2022-2023 của Trường CĐSP Lạng Sơn. Các đơn vị, tổ chức, đoàn thể trong trường căn cứ vào chức trách, nhiệm vụ và những kết quả đã đạt được để tiếp tục xây dựng kế hoạch và thực hiện cải tiến chất lượng, góp phần bảo đảm chất lượng giáo dục của nhà trường theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Sở LĐ-TB&XH;
- HT, các PHT;
- Các đơn vị thuộc trường;
- Các tổ chức đoàn thể;
- Website: lce.edu.vn;
- Lưu: VT, KHCN&ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG



Phùng Quý Sơn